TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2019/QĐST-KDTM	*Thuỷ Nguyên, ngày 25 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2019/TLST-KDTM ngày 28 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N; địa chỉ trụ sở chính: Số 198 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Trọng H, chức vụ: Phó Phòng Khách hàng Bán lẻ Ngân hàng Thương mại Cổ phần N, Chi nhánh Hải Phòng (Văn bản ủy quyền 1587/UQ-HPH-HCNS ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N).

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T; địa chỉ trụ sở: Thôn L, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Nguyễn Sỹ H, chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị P, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn M xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N tổng số tiền nợ tính đến ngày 17 tháng 12 năm 2019 là 7.352.717.130 đồng (trong đó nợ gốc là 6.542.894.271 đồng, nợ lãi trong hạn là 728.204.630 đồng, nợ lãi quá hạn là 81.618.229 đồng).

Phương án trả nợ cụ thể như sau: Chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019, Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N hết số tiền nợ gốc là 6.542.894.271 đồng theo các Hợp đồng tín

dụng số 01-2016/DAĐT-THUANTHIEN ngày 21 tháng 9 năm 2016; Hợp đồng tín dụng số 02-2016/DAĐT-THUANTHIEN ngày 04 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng tín dụng số 01-2017/DAĐT-THUANTHIEN ngày 08 tháng 9 năm 2017 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam và Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thuận Thiên.

Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần N. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T thực hiện đúng phương án trả nợ gốc nêu trên thì sau khi Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T trả xong khoản nợ gốc, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam sẽ xem xét miễn tiền nợ lãi cho Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T.

Trường hợp đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019 Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng T không thanh toán hết số tiền nợ gốc như đã thỏa thuận thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần N có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

- 01 máy đào bánh xích đã qua sử dụng nhãn hiệu Komatsu PC450-8, số khung KMTPC192K02070147, số động cơ 6D125-565283, nước sản xuất: Nhật Bản, màu sơn: vàng, Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 0165/2016/XMCD do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thuận Thiên, biển số đăng ký: 15XA-0655 ngày 15 tháng 9 năm 2016;

- 01 máy đào bánh xích đã qua sử dụng nhãn hiệu Komatsu PC750SE-6K, số khung PC750-K30122, số động cơ 6D140-28332, nước sản xuất: nước Anh, màu sơn: vàng, Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 0202/2016/XMCD do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp cho Chủ sở hữu Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thuận Thiên, biển số đăng ký: 15XA-0675 ngày 26 tháng 10 năm 2016;

- Quyền sử dụng đất diện tích 130 m^2, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 502, tờ bản đồ số 01 tại địa chỉ Tổ dân phố Bạch Đằng, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số

CĐ 663273, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CH 00958 do Uỷ ban nhân dân huyện Thuỷ Nguyên cấp cho bà Lê Thị Phượng ngày 15 tháng 8 năm 2016.

2.2. Về án phí: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thuận Thiên nhận nộp cả 57.676.359 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.480.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007371 ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà